

Bản án số: 85/2024/HSST
Ngày: 14-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Bạt Hào

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Nguyễn Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mỹ Thương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Tuấn Thanh Tứ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2024/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

NGUYỄN DUY – Sinh ngày 11/10/2002 - Tại Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT và sinh sống: 60/10 Mẹ Suốt, tổ 33, phường Hoà Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: thợ cắt tóc; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Cường và bà Nguyễn Thị Ba; gia đình có 02 anh chị em bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 30/11/2023, hiện đang tạm giam tại Trại giam Hòa Sơn Công an thành phố Đà Nẵng– Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị Ba, sinh năm 1969; Nơi cư trú: tổ 33, phường Hoà Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng, vắng mặt.

- Võ Thị Kim Lai, sinh năm 2000; Nơi cư trú: khối phố Bình An, thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

- Bà Hà Thị Xuân Hương, sinh năm 1988; Nơi cư trú: xã Quế Châu, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

- Ông Mai Văn Tiên, sinh năm 1993; Nơi cư trú: số 30 Trần Đức Thảo, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, vắng mặt.

Ông Trần Sư Khôi, sinh năm 1993; Nơi cư trú: thôn Vân Dương 1, xã Hoà Liên, huyện Hoà Vang, TP Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ 40 phút ngày 30/11/2023, tại trước số nhà 56 Loseby, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng, Phòng CSĐTTP về ma túy Công an TP.Đà Nẵng phát hiện Nguyễn Duy đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH 150i màu đen mang BKS 43H1-324.38 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi sau bên trái quần jean Duy đang mặc có 01 gói giấy trắng bên trong chứa 03 viên nén màu trắng và chất tinh thể rắn màu trắng. Tiếp tục kiểm tra trong cốp xe của Duy có nhiều gói ni lông chứa 32 viên nén màu trắng và tinh thể rắn màu trắng. Duy khai nhận đây là ma túy Ketamine và thuốc lắc Duy cất giấu để đi bán trái phép cho khách. Lực lượng công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ Duy cùng tang vật.

*** Tang vật tạm giữ:**

- 01 gói giấy trắng bên trong chứa: 01 gói ny long trắng bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu A1) và 03 viên nén màu trắng (ký hiệu A2). Tất cả đựng trong bì niêm phong ký hiệu: A.

- 01 gói ny lông trắng bên trong chứa: 07 gói ny long trắng bên trong mỗi gói đều chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu B1) và 02 gói ny long trắng bên trong chứa tổng cộng 32 viên nén màu trắng (ký hiệu B2). Tất cả đựng trong bì niêm phong ký hiệu: B.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim: 079.555.8443; số Imei: 359761978792178.

- 01 xe mô tô hiệu Honda SH 150i màu đen mang BKS 43H1-324.38; số khung: RLHKF4205NY111969; số máy: KF42E0053928.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Duy tại số 60/10 Mẹ Suốt, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 01/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an TP.Đà Nẵng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Duy ngày 30/11/2023 cho kết quả: Duy âm tính với ma túy.

Qua điều tra xác định: Khoảng cuối tháng 10/2023, Nguyễn Duy quen biết Võ Duy Đại (hay còn gọi là “Mập”; sinh ngày: 30/11/2002; trú tại: tổ 40, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng) qua một lần đi nhậu với bạn bè. Sau đó, Đại và Duy liên lạc với nhau qua điện thoại và Telegram. Đại rủ Duy đi giao ma túy cho Đại và trả công mỗi lần từ 400.000 đồng đến 500.000 đồng. Tuy đã có công việc là thợ cắt tóc, thu nhập khoảng 7.000.000 đồng/tháng nhưng để có thêm tiền tiêu xài nên Duy đồng ý lời đề nghị của Đại. Theo đó, Đại đưa ma túy cho Duy tự cất giữ, mỗi lần từ 20 đến 25 viên thuốc lắc và 05 gam ma túy Ketamine. Đại bỏ ma túy trong khẩu trang để sẵn trong bụi cây nào đó rồi chụp hình gửi qua Telegram cho Duy đến lấy. Khi có khách mua ma túy, Đại dùng số 0877614037 hoặc tài khoản Telegram tên “Mập” số 0588938607 gọi vào số 0795558443 của Duy để báo số lượng ma túy cần bán. Duy trích ra số lượng ma túy theo yêu cầu và đi bán cho người mua.

Từ ngày 01/11/2023 đến ngày 30/11/2023, Duy đã 17 lần bán trái phép chất ma túy với tổng số tiền bán ma túy Duy đã chuyển cho Đại là 77.550.000 đồng. Duy dùng số tài khoản 19038434286016 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương để chuyển tiền

vào số tài khoản 0877614037 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội của Đại (Duy nhận tiền mặt từ người mua, trừ tiền công của mình ra rồi chuyển khoản số tiền còn lại cho Đại). Tổng số tiền công Duy nhận được khoảng 7.000.000 đồng, số tiền này Duy đã tiêu xài cá nhân hết. Duy không nhớ rõ thời gian, địa điểm, số lượng ma túy cũng như nhân thân, lai lịch những người mua, chỉ xác định được lần gần nhất như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 30/11/2023, Đại liên lạc qua Telegram nói Duy lấy 03 viên thuốc lắc và 01 gói ketamine đi bán cho khách của Đại tại đường Loseby, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng. Duy lấy số lượng ma túy nói trên bỏ vào mảnh giấy trắng vo tròn lại rồi bỏ vào túi sau bên trái quần jean Duy đang mặc và điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH 150i màu đen mang BKS 43H1-324.38 đến điểm hẹn để giao cho khách. Khi đi đến đường Loseby, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ cùng toàn bộ số ma túy Duy cất giấu trong người và trong cốp xe mô tô nói trên.

Tại Kết luận giám định số 1036/KL-KTHS ngày 08/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng:

- Mẫu viên nén màu trắng trong mẫu ký hiệu A2, B2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu A2: 1,140 gam; mẫu B2: 12,095 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A1, B1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu A1: 1,612 gam; mẫu B1: 7,750 gam.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của BLHS năm 2015, tỷ lệ phần trăm khối lượng của 9,362 gam ma túy loại Ketamine và 13,235 gam ma túy loại MDMA so với mức tối thiểu tại khoản 3 Điều 251 BLHS là:

$(9,362\text{gam}/100\text{gam} + 13,235\text{gam}/30\text{gam}) \times 100 = 9,36\% + 44,17\% = 53,53\%$ (dưới 100%).

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 76/CT-VKS ngày 08/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng thì bị cáo bị truy tố về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Duy từ 08 năm đến 09 năm tù.

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu A, B chứa toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 1036/KL-KTHS ngày 08/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; sim điện thoại số sim số: 079.555.8443 trên sim có số 6478.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim: 079.555.8443; số Imei: 359761978792178 của Nguyễn Duy.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Để có thêm tiền tiêu xài cá nhân, từ ngày 01/11/2023 đến ngày 30/11/2023, Nguyễn Duy đã 17 lần đi bán trái phép ma túy cho Võ Duy Đại với tổng số tiền bán trái phép ma túy là 77.550.000 đồng; tổng số tiền công Duy nhận của Đại khoảng 7.000.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ ngày 30/11/2023, theo yêu cầu của Đại, Duy điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH 150i màu đen mang BKS 43H1-324.38 mang theo 1,140 gam ma túy MDMA và 1,612 gam Ketamine để trong túi sau bên trái quần jean đang mặc nhằm bán trái phép cho người khác tại đường Loseby, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Tiến hành kiểm tra trong cốp xe của Duy còn thu giữ được 12,095 gam ma túy loại MDMA và 7,750 gam ma túy loại Ketamine của Duy cất giấu nhằm mục đích bán trái phép cho người mua để kiếm lời. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình như cáo trạng số: 76/CT-VKS ngày 08/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà TP. Đà Nẵng đã truy tố và đề nghị mức hình phạt như trên đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[1] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Duy là thanh niên mới lớn, có công việc làm nhưng bị cáo không lo tu chí lao động phụ giúp gia đình, bị cáo muốn có tiền tiêu xài nên khi nghe Võ Duy Đại thuê đi bán ma túy được trả công thì bị cáo đồng ý ngay, chỉ từ ngày 01/11/2023 đến ngày 30/11/2023 bị cáo đã 17 lần đi bán ma túy cho Đại với tổng số tiền là 77.550.000đ và bị cáo được hưởng lợi 7.000.000đ thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Khi bị bắt quả tang bị cáo đi bán ma túy thì ma túy thu giữ là 03 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamin. Tại Kết luận giám định số 1036/KL-KTHS ngày 08/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng: Mẫu viên nén màu trắng trong mẫu ký hiệu A2, B2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu A2: 1,140 gam; mẫu B2: 12,095 gam; Mẫu tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A1, B1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu A1: 1,612 gam; mẫu B1: 7,750 gam. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của BLHS năm 2015, tỷ lệ phần trăm khối lượng của 9,362 gam ma túy loại Ketamine và 13,235 gam ma túy loại MDMA so với mức tối thiểu tại khoản 3 Điều 251 BLHS là: $(9,362\text{gam}/100\text{gam} + 13,235\text{gam}/30\text{gam}) \times 100 = 9,36\% + 44,17\% = 53,53\%$ (dưới 100%) nên thuộc điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Duy phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” thuộc điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Duy đã xâm phạm đến chế độ độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm an ninh trật tự, xâm phạm đến

sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Do đó bị cáo cần phải xử phạt mức án nghiêm. Tiếp tục cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2] Đối với các đối tượng:

- Đối với Võ Duy Đại: Kết quả sao kê tài khoản ngân hàng của Duy và Đại cho thấy có 17 lần Duy chuyển tiền cho Đại với tổng số tiền 77.550.000 đồng, 17 lần chuyển tiền đều không ghi nội dung giao dịch nhưng theo lời khai của Duy đó là số tiền bán ma túy có được; Duy nhận dạng được Đại qua bản ảnh. Tuy nhiên hiện Đại không có mặt tại địa phương, gia đình bán nhà chuyển đi đâu không rõ, ngoài lời khai của Duy về 17 lần chuyển tiền bán ma túy qua tài khoản của Đại ra không có chứng cứ nào khác. Do vậy để làm rõ hành vi của Đại và đảm bảo không bỏ lọt tội phạm, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định truy tìm số 61 ngày 09/01/2024 và Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra đối với Võ Duy Đại là có căn cứ. HĐXX tiếp tục kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tiếp tục điều tra xử lý đối với Võ Duy Đại.

- Đối với bà Nguyễn Thị Ba (SN: 1969; trú tại: tổ 33, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng) - mẹ ruột của Duy: Duy mượn căn cước công dân của bà Ba đăng ký và sử dụng số điện thoại 0795558443. Việc Duy sử dụng số điện thoại này để thực hiện hành vi phạm tội bà Ba không biết do vậy Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý hình sự đối với bà Ba là có căn cứ. Do đó HĐXX không xem xét.

- Đối với chị Võ Thị Kim Lai (SN: 2000; trú tại: khối phố Bình An, thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam) – đứng tên số điện thoại 0588938607 (số của Đại sử dụng để liên hệ với Duy): Chị Lai không biết và không sử dụng số điện thoại này, chị Lai không biết vì sao số điện thoại đăng ký tên mình và không quen biết ai có tên Võ Duy Đại. Hiện chưa truy tìm được Đại, không có cơ sở xác định chị Lai có liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy do vậy Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý hình sự đối với chị Lai là có căn cứ. Do đó HĐXX không xem xét.

- Đối với chị Hà Thị Xuân Hương (SN: 1988; trú tại: xã Quế Châu, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam), anh Mai Văn Tiên (SN: 1993; trú tại: 30 Trần Đức Thảo, quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng), anh Trần Sư Khôi (SN: 1993; trú tại: thị trấn Vân Dương 1, xã Hoà Liên, huyện Hoà Vang, TP.Đà Nẵng): Chị Hương là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Honda SH 150i màu đen mang BKS 43H1-324.38. Chị Hương bán xe mô tô nói trên cho anh Tiên nhưng chưa sang tên đổi chủ, sau đó anh Tiên tân trang lại xe và bán lại cho anh Khôi - chủ cửa hàng cho thuê xe dịch vụ Tiên Phước (địa chỉ: 14 Âu Cơ, phường Hoà Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng). Anh Khôi cho Duy thuê xe mô tô nói trên để đi (hợp đồng cho thuê từ ngày 20/11/2023 đến ngày 20/12/2023). Việc Duy sử dụng xe này để thực hiện hành vi phạm tội chị Hương, anh Tiên và anh Khôi không biết nên Cơ quan

CSDT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý hình sự đối với chị Hương, anh Tiên và anh Khôi là có căn cứ. Do đó HĐXX không xem xét.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu A, B chứa toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 1036/KL-KTHS ngày 08/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; sim điện thoại số sim số: 079.555.8443 trên sim có số 6478.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 359761978792178 của Nguyễn Duy.

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính 7.000.000đ của Nguyễn Duy.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Duy** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1/ Căn cứ: điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Duy **08 (Tám) năm** tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ, ngày 30/11/2023

2/ **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu A, B chứa toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 1036/KL-KTHS ngày 08/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; sim điện thoại số sim số: 079.555.8443 trên sim có số 6478.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 359761978792178 của Nguyễn Duy.

(Tất cả vật chứng trên, hiện do Chi cục Thi hành án Dân sự quận Sơn Trà quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà và Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà).

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính 7.000.000đ của Nguyễn Duy.

3/ **Đối hành vi của Võ Duy Đại:** HĐXX kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tiếp tục điều tra xử lý đối với Võ Duy Đại tránh bỏ lọt tội phạm.

4/ **Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Duy phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Bạt Hào

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 ngày 25 tháng 11 năm 2023;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông ĐinhBAT Hào

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đòi

Ông Nguyễn Kim Thành

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 140/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn Phương Duy

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

- Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là có cơ sở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng xét xử: Về tội danh:

- Ông Nguyễn Văn Đòi ; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Phương Duy phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Ông Nguyễn Kim Thành; Tuyên bố bị cáo Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Phương Duy phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Ông ĐinhBAT Hào; Cùng ý kiến với hai hội thẩm nhân dân.

Về hình phạt:

1/ Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Văn Phương Duy **07 (Bảy)** năm tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ, ngày 12/8/2023

2/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ni lông kích thước (04x07)cm bên trong chứa thảo mộc khô; ký hiệu niêm phong: D; 01 gói ni lông kích thước (04x07)cm bên trong chứa hạt khô,

màu nâu; ký hiệu niêm phong: D1; 10 ống nhựa hình trụ tròn, chiều dài 11cm bên trong không chứa gì; 02 xấp giấy kích thước (02x05)cm có chữ “WIDE TIPS”; 01 gói giấy kích thước (03x11)cm có chữ “LADY HORNET”; 01 hộp giấy kích thước (02x07)cm có chữ “RAW; sim số: 0387793925.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen số Imei: 350225649471462 và số tiền 150.000 đồng của Nguyễn Văn Phương Duy.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Phương Duy 1 căn cước công dân mang tên Duy.

4/ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Phương Duy phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 50 phút ngày 25 tháng 11 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 ngày 07 tháng 8 năm 2023;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Bạt Hào

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lệ Thủy

Ông Nguyễn Văn Đích

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn Ba

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

- Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là có cơ sở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng xét xử: Về tội danh:

- Ông Nguyễn Văn Đích; Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Ba** phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Bà Vũ Thị Lệ Thủy; Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Ba** phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Ông Đinh Bạt Hào; Cùng ý kiến với hai hội thẩm nhân dân.

Về hình phạt:

1/ Căn cứ: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Văn Ba **03 (Ba) năm** tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2/ Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn Ba **01 (Một) năm** tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội danh nêu trên buộc bị cáo phải chấp hành chung cho hai tội là **04 (Bốn) năm** tù, thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ, ngày 18/4/2023

3/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 340/GĐ-MT ngày 26/4/2023 của phòng kỹ thuật hình sự bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định ; 01 nỏ thủy tinh ; 01 bật lửa ; 01 ống hút nhựa màu trắng cắt nhọn 01 đầu và 01 ống hút nhựa màu trắng ; 01 bình thủy tinh ; 01 sim điện thoại số 0764.581.161.

- Tịch thu 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, Imel 356573102053085 của Nguyễn Văn Ba để sung vào ngân sách nhà nước.

(Tất cả vật chứng trên, hiện do Chi cục Thi hành án Dân sự quận Sơn Trà quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà và Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà).

4/ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ba phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 07 tháng 8 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 16 giờ 15 ngày 07 tháng 8 năm 2023;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Bạt Hào

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lệ Thủy

Ông Nguyễn Văn Đích

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 đối với:

Bị cáo Phạm Đức Nghĩa

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

- Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là có cơ sở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng xét xử: Về tội danh:

- Ông Nguyễn Văn Đích; Tuyên bố bị cáo **Phạm Đức Nghĩa** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Bà Vũ Thị Lệ Thủy; Tuyên bố bị cáo **Phạm Đức Nghĩa** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Ông Đinh Bạt Hào; Cùng ý kiến với hai hội thẩm nhân dân.

Về hình phạt:

1/ Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phạm Đức Nghĩa **01 (Một)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 19/6/2023.

3/ Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Đức Nghĩa phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 07 tháng 8 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 16 tháng 9 năm 2020;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Bạt Hào

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đồng Tịnh

Ông Nguyễn Kim Thành

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với:

Bị cáo Trần Bông - Sinh năm 1990 tại Đà Nẵng

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ điều tra bổ sung.

- Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là có cơ sở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

- Căn cứ: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự
Tuyên bố: Bị cáo Trần Bông phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Xử phạt: Bị cáo Trần Bông năm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 14/5/2020.

Kết quả biểu quyết: 3/3

* **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: một phong bì niêm phong mẫu hoàn trả bên trong có chứa ma túy sau khi giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 05 gói ni lông.

(Tất cả vật chứng trên, hiện do Chi cục Thi hành án Dân sự quận Sơn Trà quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019 giữa Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà).

Kết quả biểu quyết: 3/3

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 16 tháng 9 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Bạt Hào